

VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “TRỨNG ORGANIC”

Thứ 2 ngày 02 tháng 02 năm 2026

Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Thẩm mỹ

Tên hoạt động học: Vẽ quả trứng

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết được hình dạng quả trứng (bầu dục, tròn dài).
- Trẻ biết quả trứng là thực phẩm quen thuộc trong bữa ăn hằng ngày.
- Trẻ biết cầm bút màu đúng cách.
- Trẻ vẽ được hình quả trứng đơn giản theo gợi ý của cô.
- Trẻ tô màu trong phạm vi hình vẽ (chưa yêu cầu kín, đều).
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin thể hiện sản phẩm của mình.
- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập.

2. Chuẩn đồ dùng, phương tiện

- Tranh mẫu quả trứng (to, rõ hình).
- Quả trứng thật hoặc trứng đồ chơi.
- Bảng, phấn/bút dạ để cô vẽ mẫu.
- Nhạc bài hát: “*Quả trứng tròn*” (hoặc nhạc nhẹ).
- Giấy vẽ A4 (đã in mờ hình quả trứng hoặc giấy trắng).

- Bút sáp màu.

3. Tiến hành hoạt động

*** Ôn định tổ chức:**

- Cô và trẻ cùng hát bài “Quả trứng tròn”.

- Đàm thoại:

+ Các con vừa hát về gì?

+ Quả trứng có hình gì?

- Cô cho trẻ quan sát quả trứng thật.

- Hôm nay cô và các con cùng vẽ quả trứng nhé!

a. Hoạt động 1: Quan sát – hướng dẫn

- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu:

- “Quả trứng có dạng tròn hay dài?”

- Cô vẽ mẫu trên bảng:

- Vừa vẽ vừa nói chậm, rõ: “Cô vẽ một đường cong tròn dài, khép kín lại thành quả trứng.”

- Nhắc trẻ:

+ Cách cầm bút.

+ Vẽ từ trên xuống dưới.

+ Tô màu theo ý thích.

b. Hoạt động 2: Trẻ thực hành

- Trẻ về chỗ vẽ.

- Cô mở nhạc nhẹ, quan sát và hỗ trợ:

+ Nhắc trẻ cầm bút.

+ Gọi ý trẻ vẽ, tô màu.

- Động viên, khen ngợi kịp thời:

+ Con vẽ rất cố gắng.

+ Quả trứng của con có màu đẹp.

c. Hoạt động 3: Nhận xét – kết thúc

- Trưng bày một số sản phẩm.

- Cô nhận xét chung:

+ Khen trẻ tham gia tích cực.

+ Không so sánh sản phẩm.

- Hỏi trẻ:

+ Con vẽ quả trứng màu gì?

* Kết thúc: - Cô và trẻ cùng hát bài quả trứng tròn

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Không có.

+ **Phương án giải quyết:** Không có.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b . Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c . Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 03 tháng 02 năm 2026

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

Tên hoạt động: So sánh dài ngắn của 2 đối tượng

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết so sánh về chiều dài của hai đối tượng, biết sử dụng các từ chỉ mối quan hệ về kích thước của hai đối tượng: Dài hơn, ngắn hơn.
- Rèn kỹ năng so sánh chiều dài của 2 đối tượng, kỹ năng xếp cạnh nhau để so sánh.
- Giáo dục trẻ biết dùng băng giấy có câu chúc tết trang trí ngày tết thêm đẹp và hào hứng.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động..

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện

- Mỗi trẻ 1 rổ đựng 2 băng giấy có câu chúc tết: Băng giấy màu đỏ, băng giấy màu vàng (Chiều rộng bằng nhau, chiều dài không bằng nhau).
- Đồ dùng của cô giống của trẻ, kích thước lớn hơn, thước chỉ, kẻ để tranh.
- Hộp quà đựng: 2 dây kim tuyến, bao lì xì, thiệp chúc tết.
- 3 cành mai chưa trang trí, 3 rổ đựng đồ dùng, nhạc không lời, bài hát: Bé chúc xuân.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Ôn nhận biết sự bằng nhau về chiều dài của hai đối tượng.

- Cô và trẻ cùng hát và vận động theo bài “ Bé chúc xuân”
- + Trong bài hát vừa rồi bé đã chúc tết những ai?

- + Năm mới đến con gửi lời chúc gì đến những người thân của mình?
 - Hôm nay cô có mang quà đến tặng cho lớp mình, các con cùng xem đó là quà gì nhé.
 - + Con thấy những dây kim tuyến này chiều dài như thế nào với nhau?
 - + Con có nhận xét gì về chiều dài của thiệp chúc tết màu hồng và thiệp màu vàng?
 - + Con thích bao lì xì nào? Con thấy chiều dài của hai bao lì xì này như thế nào?
- Cô khái quát: Hai bao lì xì, thiệp chúc tết và những sợi dây kim tuyến đều bằng nhau.

b. Hoạt động 2: Dạy trẻ so sánh chiều dài của 2 đối tượng.

- Cô dẫn dắt trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi.
 - Cô đã tặng gì cho các con trong rô đồ chơi?
 - Cho trẻ xếp băng giấy màu vàng ra trước sau đó lấy băng giấy màu đỏ xếp cạnh băng giấy màu vàng sao cho một đầu của 2 băng giấy bằng nhau.
 - Hỏi trẻ: Con có nhận xét gì về chiều dài của hai băng giấy?
 - + Chiều dài của băng giấy màu vàng như thế nào so với băng giấy màu đỏ? Vì sao?
 - + Vậy băng giấy màu vàng dài hơn băng giấy màu đỏ vì băng giấy màu vàng thừa ra một đoạn so với băng giấy màu đỏ.
 - Cho trẻ chỉ vào băng giấy và đọc cùng cô: Băng giấy màu vàng dài hơn băng giấy màu đỏ
 - Chiều dài băng giấy màu đỏ như thế nào so với băng giấy màu vàng? Vì sao?
 - Vậy chiều dài băng giấy màu đỏ ngắn hơn so với băng giấy màu vàng.
 - Cho trẻ chỉ vào băng giấy và đọc cùng cô: Băng giấy màu đỏ ngắn hơn băng giấy màu vàng.
- Cô khái quát: Vậy băng giấy màu vàng dài hơn băng giấy màu đỏ, hay nói cách khác băng giấy màu đỏ ngắn hơn băng giấy màu vàng.

- Cho trẻ chỉ vào băng giấy và đọc cùng cô:

+ Băng giấy màu vàng dài hơn băng giấy màu đỏ

+ Băng giấy màu đỏ ngắn hơn băng giấy màu vàng.

c. Hoạt động 3: Chơi trò chơi.

Trò chơi 1: Chọn nhanh- nói đúng

- Cách chơi: Cô nói màu sắc của băng giấy, trẻ chọn và nói băng giấy đó dài hơn hay ngắn hơn và ngược lại khi cô nói băng giấy dài hơn hay ngắn hơn trẻ chọn và nói màu sắc của băng giấy.

- Cho trẻ chơi 3-4 lần.

Trò chơi 2: “ Ai nhanh hơn”

- Cách chơi: Chia trẻ làm 3 đội, mỗi đội có một cành mai. Khi nghe tiếng nhạc, cả ba đội sẽ gắn băng giấy có câu chúc tết theo yêu cầu của cô lên cành mai của đội mình, khi nhạc kết thúc đội nào gắn nhiều băng giấy và đúng theo yêu cầu của cô sẽ chiến thắng.

- Luật chơi: Khi nhạc kết thúc thì phải dừng lại, băng giấy nào chọn chưa đúng theo yêu cầu thì sẽ không được tính.

- Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần, tuyên dương đội thắng cuộc

* Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương trẻ, cho trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Trẻ trả lời nhỏ, nói bé

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên động viên khích lệ trẻ để trẻ trả lời to hơn

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b . Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c . Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 04 tháng 02 năm 2026

Lĩnh vực phát triển: Thể chất
Tên hoạt động học: - VĐCB: Chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng dọc
- TCVD: Thả đĩa ba ba

1. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên vận động chuyên bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc.
- Biết kỹ năng chuyên bóng sang 2 bên theo hàng dọc nhịp nhàng chính xác
- Rèn sự khéo léo nhanh nhạy cho trẻ
- Rèn sự phát triển các cơ
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động
- Trẻ biết lấy và cất dọn đồ dung, đồ chơi đúng nơi quy định
- Giáo dục trẻ biết yêu quý thiên nhiên, cỏ cây, hoa lá.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Sắc xô, vạch kẻ, đàn nhạc, bóng, rô.
- Nhạc “Sắp đến tết rồi”

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Khởi động.

- Cho trẻ đi với các kiểu đi khác nhau: đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi bằng gót chân - đi khom lưng - chạy chậm - chạy nhanh...

b. Hoạt động 2: Trọng động:

* *Bài tập phát triển chung*: Trẻ đứng thành vòng tròn tập theo bài: “Sắp đến tết rồi.”.

- Mỗi động tác tập 2lx4n, động tác nhấn mạnh 4lx8n.

+ Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra trước, sang 2 bên (ĐTNNM).

+ Lưng, bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải.

+ Chân: Ngồi xổm, đứng lên.

* *Vận động cơ bản*: Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng dọc

Cô giới thiệu vận động

- Cô tập lần 1 : Không phân tích

- Cô tập lần 2 : Kết hợp phân tích

Tư thế chuẩn bị đứng tự nhiên, chân rộng bằng vai, 2 tay cầm bóng. Khi nghe hiệu lệnh “chuyển bóng” thì đưa bóng qua đầu về phía sau, bạn phía sau nhận bóng bằng 2 tay và chuyển tiếp cho bạn kế tiếp cứ thế cho đến hết hàng.

- Cô mời 1- 2 trẻ khá lên tập.

- Trẻ nhận xét, nói cách thực hiện vận động.

+ Trẻ thực hiện:

- Cô cho lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Nhóm: 4-5 nhóm lên tập.

- Thi đua giữa 2 đội. (Cô khuyến khích, động viên, khen trẻ)

- Trẻ nêu tên vận động vừa tập.

* *Trò chơi vận động*: Thả đĩa ba ba

- Cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn. Mời một trẻ làm thủ lĩnh (người đề xướng ra cuộc chơi) chọn 1 bạn làm "đĩa". Sau khi chọn xong, cả lớp cùng đọc bài đồng dao "thả đĩa ba ba", người làm đĩa đi xung quanh vòng tròn, cứ mỗi tiếng người làm đĩa lại lấy tay chỉ vào một bạn, bắt đầu tiếng thứ nhất chỉ vào mình, tiếng thứ hai người kế tiếp, rồi lần lượt đến người thứ 2, thứ 3... nếu chữ đĩa cuối cùng rơi vào bạn nào thì bạn đó phải đứng lại "sông" làm đĩa, còn những em khác chạy nhanh lên "hai bờ sông", nếu người nào chạm chân bị "đĩa" bám ở dưới "sông" thì phải xuống "sông" làm đĩa, còn người làm "đĩa" lại được lên bờ.

- Luật chơi: Đội nào thua sẽ phải nhảy lò cò.

- Tổ chức cho trẻ chơi .

- Nhận xét trẻ chơi

c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh

- Đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ Dự kiến tình huống có thể xảy ra: Không có

+ Phương án giải quyết: Không có

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày

a . Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b . Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 05 tháng 02 năm 2026

Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Nhận thức

Tên hoạt động: Điều kỳ diệu từ quả trứng

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên, đặc điểm đặc trưng của quả trứng như vỏ, lòng đỏ, lòng trắng.
- Biết quả trứng nở ra gà con, biết quả trứng còn chế biến được nhiều món ăn ngon. biết vỏ trứng còn làm được nhiều đồ dùng đẹp.
- Biết sự kì diệu của quả trứng qua thí nghiệm.
- Giúp trẻ phát triển vốn từ của trẻ và khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, nhanh nhẹn trong các hoạt động.
- Quả trứng gà cung cấp rất nhiều chất dinh dưỡng. Ăn trứng giúp cho cơ thể chúng ta cao lớn khỏe mạnh

2. Chuẩn bị.

- Trứng gà thật, trứng vịt, trứng cút...
- 2 chai nước lọc, 2 cốc, muối trắng...
- Món ăn từ trứng, trứng chơi trò chơi...
- 3 ô rơm, bóng bay để chơi trò chơi.
- Mô hình siêu thị.
- Nhạc bài hát “ Đàn gà trong sân”, “ chicken dance”, loa, máy tính, máy chiếu, que chỉ...
- Các món ăn từ trứng.

3. Tiến hành hoạt động.

*** Ôn định tổ chức:**

- Các con ơi, hôm nay có rất nhiều các cô trong trường tới xem lớp mình học có ngoan không, các con cho các cô một tràng vỗ tay nào.

- Các con ơi hôm nay cô con mình sẽ cùng đi siêu thị nhé, khi đi cô con mình cùng hát bài hát “ Đàn gà trong sân” nhé.

- Các con xem trong siêu thị có những gì?

- À đúng rồi trong siêu thị bán rất nhiều mặt hàng, cô con mình cùng mua giỏ trứng gà này nhé.

* **Hoạt động 1: Sự kì diệu của quả trứng**

- Các con nhìn xem đây là quả gì? “quả trứng”.

- Với những quả trứng này cô có một thí nghiệm nhỏ muốn làm cho các con cùng xem.

* Cô cùng trẻ làm thí nghiệm.

- Cô có 2 chai nước lọc và 2 cái cốc, cô đổ chai nước lọc vào cốc thứ nhất và thả quả trứng gà vào.

- Các con nhìn xem quả trứng như thế nào?

- Vì sao trứng lại chìm trong nước tinh khiết?

- Cốc nước thứ hai cô đổ nước lọc vào và cho thêm muối và khuấy đều lên sau đó cô thả quả trứng gà vào.

- Điều gì đã xảy ra với quả trứng thả vào nước muối?

- Vì sao trứng lại nổi lên trong nước muối?

- Cô giải thích: Vì nước tinh khiết có thể trọng nhẹ hơn quả trứng vì vậy quả trứng sẽ chìm xuống, còn nước muối có thể trọng nặng hơn quả trứng do vậy quả trứng sẽ nổi lên trên mặt nước đấy các con ạ.

* Khám phá về quả trứng.

- Từ quả trứng này còn có rất nhiều điều thú vị nữa đấy, bây giờ cô con mình cùng khám phá nhé.

- Cho trẻ sờ quả trứng gà như thế nào? (nhẵn hay sần sùi).

- Bên ngoài quả trứng gà có gì? (vỏ trứng).

- Bên trong quả trứng có gì? (lòng đỏ, lòng trắng).
- Quả trứng có vỏ, bên trong có lòng trắng và lòng đỏ (cô đập trứng cho trẻ xem).
- Bây giờ các con cùng nhìn lên màn hình và xem điều kì diệu gì xảy ra với quả trứng nữa nhé.

* Cho trẻ xem video trứng gà nở thành con.

- Đoạn video các con vừa xem có gì? (quả trứng).
- Trứng đã nở thành gì nào? (nở thành gà con).
- Đúng rồi đấy, từ quả trứng gà bên trong có lòng đỏ, lòng trắng khi ấp sẽ nở thành những chú gà con đấy các con ạ.
- Ngoài trứng nở thành gà con ra, trứng gà còn được chế biến thành rất nhiều món ăn đấy.
- Bạn nào biết có những món ăn nào được chế biến từ trứng gà? (cho trẻ kể tên các món ăn).
- Hôm nay cô cũng đã nhờ bác đầu bếp chuẩn bị cho lớp mình một số món ăn làm từ trứng cô mời cả lớp cùng thưởng thức.
- Ngoài những món ăn các con vừa ăn còn có rất nhiều các món ăn khác được làm từ trứng nữa đấy. (Cho trẻ xem hình ảnh các món ăn làm từ trứng).
- Có rất nhiều các món ăn từ trứng gà như là trứng rán, trứng ốp, trứng kho thịt, cánh trứng... vì vậy các con phải ăn nhiều trứng để cho cơ thể luôn khỏe mạnh.

* Cho trẻ xem hình ảnh về vỏ trứng làm đồ chơi.

- Trứng cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể và ngoài ra vỏ trứng còn được tận dụng để làm rất nhiều đồ dùng đồ chơi, các con vật ngộ nghĩnh và đẹp mắt nữa đấy. (cho trẻ xem).
- Các con thấy quả trứng gà có nhiều điều kì diệu không nào?

* Mở rộng.

- Ngoài quả trứng gà cô con mình vừa tìm hiểu ai còn biết có quả trứng gì nữa? (cho trẻ kể).
- Đúng rồi đấy, ngoài ra còn có trứng vịt, trứng cút nữa đấy.

* Giáo dục: Trứng cung cấp rất nhiều chất dinh dưỡng cho cơ thể. Vì vậy các con phải thường xuyên ăn trứng để giúp cho cơ thể chúng ta luôn cao lớn và khỏe mạnh.

*** Hoạt động 2: Luyện tập, củng cố**

* Trò chơi: Chuyển trứng

- Cả lớp ơi, hôm nay cô gà mái mơ bị ốm cô ấy muốn nhờ lớp mình làm những chú gà tí hon chuyển những quả trứng kì diệu này vào ổ của mình có được không nào?

Cách chơi: Cô chia lớp mình làm 3 đội, nhiệm vụ của 3 đội là hia bạn kẹp bóng vào giữa ngực và lấy trứng bỏ vào ổ rơm, kết thúc bản nhạc đội nào chuyển được nhiều trứng hơn đội đó chiến thắng.

Luật chơi: Đội nào làm rơi trứng đội đó sẽ không được tính.

*** Kết thúc:**

- Cho cả lớp cùng vận động bài “Chicken dance” và đi ra ngoài.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ Dự kiến tình huống có thể xảy ra: Trẻ trả lời nhỏ

+ Phương án giải quyết: Cô động viên trẻ để trẻ trả lời to hơn.

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày

a . Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b . Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 06 tháng 02 năm 2026

Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Ngôn ngữ

Tên hoạt động: Truyện “Quả trứng”

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật và một số hành động của các nhân vật trong truyện: Gà trống gáy “Ò...ó...o”, quả trứng động đậy “Lúc lắc...lúc lắc”, Lợn con kêu “Ụt à..ụt ịt”, Vịt con kêu “Vít...vít”.

- Hiểu được nội dung truyện và nhớ trình tự câu chuyện

- Làm quen và hiểu ý nghĩa của một số từ, cụm từ trong truyện: Đánh “tách” một cái “ló đầu”

- Thể hiện diễn cảm giọng điệu và có thể mô phỏng bắt chước hành động của các nhân vật trong truyện theo sáng tạo của trẻ.

- Rèn khả năng nghe hiểu lời nói, biết trả lời to, rõ ràng, mạnh dạn, tự tin, trả lời được các kiểu câu hỏi “Ai đây?”; “Ai đang/đã làm gì”; “Như thế nào?”.

- Rèn khả năng ghi nhớ có chủ đích của trẻ.

- Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện.

- Qua câu chuyện, giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.

2. Chuẩn đồ dùng, phương tiện

- Giáo án, máy tính, loa đài.

- Mô hình sân khấu, rối các nhân vật: Gà trống, lợn con, vịt con, quả trứng.

- Nhạc: Gà trống thổi kèn, đàn vịt con, nhạc không lời

- Tranh động minh họa nội dung câu chuyện “Quả trứng”

- Mũ đóng vai: Gà trống, lợn con, vịt con

3. Tiến hành hoạt động

a. Hoạt động 1: Kể chuyện cho bé nghe

- Trẻ và cô cùng làm những chú lợn con đi chợ chơi nào. Cô đọc bài về “Lợn con”
- Chúng mình có được khóc như bạn lợn không?
- Tạo tình huống quả trứng bị rơi.
- Các con ơi! Cái gì đây?
- Cô đồ các con: Con gì đẻ ra quả trứng nhỉ?
- Con gì? Con gì?
- Các con nghĩ xem quả trứng này là quả trứng gì?

Để biết được đây là quả trứng gà hay quả trứng vịt cô có một câu chuyện kể về quả trứng cho các con nghe.

a. Hoạt động 1: Kể chuyện cho trẻ nghe

*** Cô kể lần 1 theo mô hình**

- Hỏi trẻ: Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì nhỉ?
- Cô mời chúng mình cùng nhắc lại nào? (Cả lớp)
- Trong câu chuyện có những ai? (3 – 4 trẻ)
- Chúng mình cùng nhắc lại nào?
- Tóm tắt nội dung truyện: Có một “Quả trứng” ai đó đánh rơi trong vườn. Gà trống đi qua đã nhìn thấy quả trứng trước tiên. Kế đến là lợn con, lợn con nghĩ rằng đó là quả trứng gà hoặc trứng vịt. Bất ngờ quả trứng lúc lắc, lúc lắc rồi vỡ "tách ra. Một chú vịt con chui ra từ vỏ trứng kêu “Vít! Vít! Vít!”
- Cụm từ đánh “Tách một cái” tức là quả trứng vỡ ra kêu “tách một cái”.
- Từ “ló đầu” tức là thò đầu ra.

- Các con ạ! Ở nhà chúng mình có nuôi gà, vịt, lợn không?

- Các con ơi! Những con vật này là vật nuôi trong gia đình đều có ích và rất đáng yêu. Vậy chúng mình hãy chăm sóc, nuôi dưỡng chúng cho chúng ăn đúng không nào?

- Giờ chúng mình làm những chú gà trống đi về chỗ của mình nào. (Vận động theo nhạc gà trống thổi kèn)

- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì nhỉ? (Hỏi 2 – 3 trẻ)

- Cô tạo tình huống bất ngờ tiếng gà trống, lợn con phát ra từ trong sân khấu. Cô nói:

+ Gà trống và lợn con đang nói chuyện gì với nhau ở đâu nhỉ?

À! Thì ra các bạn đang nói chuyện ở nơi quả trứng bị đánh rơi đấy!

Các con có muốn gặp lại các bạn trong câu chuyện “Quả trứng” không?

*** Cô kể lần 2: Bằng sân khấu rối**

b. Hoạt động 2: Đàm thoại và trích dẫn

- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì nhỉ? (Hỏi 3 – 4 trẻ)

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

(Trong truyện có gà trống, lợn con, vịt con)

- Đang đi dạo trên đường gà trống đã nhìn thấy cái gì?

(Gà trống đã nhìn thấy quả trứng)

- Gà trống đã hỏi như thế nào?

(Ồ ó o o! Quả trứng gì to to)

- Bạn lợn con chạy đến và đã làm gì khi nhìn thấy quả trứng?

(lợn con ngấm nghĩa quả trứng một lúc)

- Lợn con đã nói gì?

(lợn con kêu ụt à ụt ịt!trứng gà,trứng vịt?)

- Đột nhiên chuyện gì đã xảy ra với quả trứng?

(Quả trứng lúc lắc, lúc lắc, rồi vỡ đánh tách một cái)

- Con gì ló đầu ra?

(Một chú vịt con chui ra từ vỏ trứng)

- Vịt con kêu như thế nào?

(Vít vít vít!!)

- Các con thấy các nhân vật trong câu chuyện “Quả trứng” có đáng yêu không?

- Con yêu nhân vật nào nhất?

- Giáo dục: Các con ạ! Có một quả trứng ai đánh rơi. Gà và lợn đã nhìn thấy đấy. Các con hãy học tập gà trống và lợn hồng nhé! Hãy luôn giúp đỡ và chia sẻ khó khăn với các bạn. Như vậy chúng mình luôn được mọi người yêu quý đấy. Chúng mình có đồng ý với cô không nào?

c. Hoạt động 3: Trẻ cùng cô đóng vai các nhân vật

Cho trẻ làm những chú vịt con đi chơi.

(Vận động theo nhạc bài: Đàn vịt con)

- À! Ở đây cô đã chuẩn bị rất nhiều con vật.

- Cô có con gì đây?

Đây là những con vật trong câu chuyện quả trứng cô vừa kể. Các con thích nhân vật nào. Các con hãy lấy và chọn một nhân vật mình thích nào. Chúng mình cùng lại đây với cô nào.

- Con có mũ con gì?

- Chúng mình cùng kể với cô Tàì câu chuyện “Quả trứng”

- Trẻ kể với cô 1 – 2 lần.

- Bạn nào bên trong đây?

- Vịt con kêu như thế nào?

* Tạo tình huống vịt con xin chào các bạn Vít vịt vịt

- Xin chào các bạn gà trống. Xin chào các bạn lợn. Tớ là vịt con đây. Nhưng mà mẹ tớ đâu? Mẹ của tớ đâu nhỉ?

Giờ các bạn gà trống, các bạn lợn sẽ đưa bạn vịt con về với mẹ vịt bầu nhé. Cô mời các bạn đứng lên nào.

- Trẻ xếp hàng đến nhà mẹ vịt bầu

- Đến nhà vịt bầu chúng mình cùng chào mẹ vịt bầu nào.

- Cảm ơn các bạn đã đưa vịt con về nhà với mẹ vịt bầu.

- Nhận xét, tuyên dương trẻ

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ Dự kiến tình huống có thể xảy ra: Không có

+ Phương án giải quyết: Không có

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày

a . Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b . Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THỰC PHẨM ORGANIC

Nhánh 3: Trứng organic

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 02/02 đến ngày 06/02/2026

NGƯỜI THỰC HIỆN



Trần Thị Ngọc Oanh

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN**



Lý Thị Kiều Trang

**BGH KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Hoàng Thị Diệp